**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

“ Tổ quốc Việt Nam xanh ngát

Có sạch đẹp mãi được không

Điều đó tùy thuộc hành động của bạn

Chỉ thuộc vào bạn mà thôi”

Là một con người Việt Nam ai cũng nhận thức được việc gìn giữ cho quê hương chúng ta ngày một sạch đẹp hơn. Điều đó không chi là để có một vẻ đẹp về thiên nhiên, cây cối, hay là quang cảnh mà còn là để cho chúng ta một sức khỏe thật tốt. Mỗi chúng ta ai cũng nhận thấy được tầm quan trọng của sức khỏe đối với bản thân, không có sức khỏe con người sống đâu còn ý nghĩa. “ Người khỏe mạnh thì có trăm điều ước, người đau ốm thì chỉ ước một điều”, chắc hẳn ai cũng đoán được điều ước đó là sức khỏe. Nhưng vấn đề đặt ra là làm thế nào để có một sức khỏe tốt, ngoài những yếu tố về dinh dưỡng, thể dục thể thao, tinh thần thoải mái thì môi trường sống trong sạch đóng một vai trò vô cùng quan trọng. Vậy môi trường sống trong sạch là gì? Làm thế nào để có một môi trường sống trong sạch? Mỗi chúng ta đã đóng góp được gì để cho môi trường ngày càng trong sạch hơn? Điều đó hoàn toàn phụ thuộc vào ý thức của mỗi cá nhân chúng ta.

Trước hết chúng ta cần tìm hiểu thế nào là môi trường? Môi trường bao gồm các yếu tố tự nhiên và vật chất nhân tạo bao quanh con người, có ảnh hưởng tới đời sống, sản xuất, sự tồn tại, phát triển con người và sinh vật ( mục 1, điều 3 luật BVMT của Việt Nam đã sửa đổi 2005).

Còn ô nhiễm môi trường là gì? Ô nhiễm môi trường là sự biến đổi của các thành phần môi trường không phù hợp với tiêu chuẩn môi trường, gây ảnh hưởng xấu đến con người, sinh vật ( mục 6, điều 3 luật BVMT của Việt Nam đã sửa đổi 2005).

Vì sao cần phải giáo dục bảo vệ môi trường? Giáo dục bảo vệ môi trường là một quá trình thông qua các hoạt động giáo dục chính quy và không chính quy nhằm giúp cho con người có thái độ, kỹ năng và hành vi tốt trong việc bảo vệ môi trường, tạo điều kiện cho họ tham gia vào sự phát triển một xã hội bền vững về sinh thái.

Đã có nhiều hồi chuông cảnh báo về vấn đề ô nhiễm môi trường, là một giáo viên hàng ngày đang trực tiếp giáo dục những thế hệ tương lai của đất nước, tôi nhận ra một điều quan trọng trong công việc của mình là cần phải giáo dục cho trẻ ngay từ bậc học mầm non ý thức bảo vệ môi trường.

Giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non là cung cấp cho trẻ những kiến thức sơ đẳng về môi trường phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ nhằm tạo ra thái độ hành vi đúng của trẻ với môi trường xung quanh.

Để đảm bảo cho con người được sống trong một môi trường lành mạnh thì việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cần được hình thành và rèn luyện từ rất sớm, từ lứa tuổi mầm non giúp con trẻ có những khái niệm ban đầu về môi trường sống của bản thân mình nói riêng và con người nói chung là cần thiết. Từ đó trẻ biết cách sống tích cực với môi trường nhằm đảm bảo sự phát triển lành mạnh của cơ thể và trí tuệ.

Môi trường sinh thái hiện nay đang đứng trước một thực trạng đáng lo ngại. Quá trình khai thác sử dụng tài nguyên thiên nhiên bức bãi thiếu khoa học đã dẫn đến sự cạn kiệt các tài nguyên thiên nhiên ,gây tác động sấu tới nhiều mặt của đới sống kinh tế xã hội . một trong những tác hại của sự vô thức ấy lag làm hủy hoại đời sống con người ,ảnh hưởng tới tương lai và hạnh phúc của các thế hệ mai sau trên phạm vi toàn cầu .

Việc chỉ sõ thực trạng nguyên nhân của vấn đề ,đồng thời tìm ra các giải pháp khắc phục nhằm bảo vệ môi trường sinh thái là trách nhiệm của nhiều cấp nhiều nghành trong xã hội , của nhiều tổ chức trong nước và trên thế giới .

Một trong những giải pháp bảo vệ này là quá trình giáo dục nhận thức , ý thức trách nhiệm tới mọi đối tượng trong xã hội trong đó có tầng lớp thiếu niên nhi đồng. Quá đó giúp các em nhận thức rõ tầm quan trọng của môi trường sinh thái đối với cuộc sống con người , để các em có ý thức bảo vệ và giữ gìn nguồn tài nguyên quí giá này

¤ng cha ta cã c©u: ***“Nhµ s¹ch th× m¸t, b¸t s¹ch ngon c¬m”*** c©u nãi ®ã chÝnh lµ yÕu tè lµm cho con ng­êi cã thãi quen sèng vÖ sinh, ng¨n n¾p, s¹ch sÏ, chÝnh lµ b¶o vÖ m«i tr­­êng sèng cña chóng ta.

§èi víi trÎ th¬ gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­­êng cÇn ®­­îc ®­­a vµo ngay tõ løa tuæi mÇm non. V× løa tuæi nµy trÎ rÊt thÝch tiÕp xóc víi thiªn nhiªn vµ cuéc sèng xung quanh m×nh, trÎ dÔ hÊp thô vµ h×nh thµnh nh÷ng nÒ nÕp thãi quen, nh÷ng gi¸ trÞ tèt ®Ñp t¹o c¬ së cho viÖc h×nh thµnh nh©n c¸ch sau nµy.

Khi ®Êt n­­íc víi nÒn kinh tÕ ®ang ph¸t triÓn cïng víi sù thiÕu hiÓu biÕt cña mét sè ng­­êi chÝnh lµ nguyªn nh©n c¬ b¶n g©y nªn sî « nhiÔm vµ suy tho¸i m«i tr­­êng, v× vËy gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­­êng lµ mét vÊn ®Ò cÊp b¸ch cã tÝnh toµn cÇu lµ vÊn ®Ò cã tÝnh x· héi s©u s¾c, cÇn ®­­îc gi¸o dôc ngay tõ tuæi th¬. ChÝnh v× lÏ ®ã mµ t«i ®· ®i s©u nghiªn cøu ®Ò tµi “***Mét sè kinh nghiÖm gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­­êng cho trÎ mÉu gi¸o 4- 5 tuæi”.***

**II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

**1. Cở sở lý luận**

Như chúng ta đã thấy, tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng cao, những trận động đất, những cơn sóng thần làm mất mát và thiệt hại về tiền của và con người, ảnh hưởng đến kinh tế và khả năng hồi phục sau những thiên tai ấy là rất lớn. Do đó để bảo vệ môi trường chúng ta phải thực hiện nhiều biện pháp khác nhau, trong đó biện pháp giáo dục ý thức bảo vệ môi trường được xem là có hiệu quả, nhất là ở lứa tuổi mầm non. Bởi trẻ con ở lứa tuổi này dễ hình thành những nề nếp, thói quen tạo cơ sở cho việc hình thành nhân cách tốt.

Là một giáo viên mầm non được phân công phụ trách trẻ ở độ tuổi 5 - 6 tuổi, ở độ tuổi này trẻ tuy đã lớn hơn nhưng sự tự ý thức về hành động của mình chưa cao, đa phần trẻ bây giờ được ông bà bố mẹ nuông chiều, việc gì cũng làm hộ con nên trẻ không có kĩ năng tự phục vụ bản thân như tự rửa tay, tự cất đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định, vứt rác vào thùng rác…

Vậy làm thế nào để nhanh chóng đưa trẻ vào nề nếp thói quen ngay từ nhỏ, giúp trẻ nhận thức được thái độ, hành vi đúng của trẻ đối với môi trường xung quanh.

Theo tôi nghĩ đây không phải là vấn đề trăn trở của riêng tôi mà là tất cả các đồng nghiệp nói chung. B¶o vÖ m«i tr­­êng chÝnh lµ cøu lÊy tr¸i ®Êy cña chóng ta ®ang lµ th«ng ®iÖp khÈn cÊp cho tÊt c¶ mäi ng­êi trªn kh¾p toµn thÕ giíi. C¸c nhµ khoa häc ®Òu cho r»ng gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­êng cÇn ®­­îc quan t©m ®óng møc ngay tõ løa tuæi mÇm non.

§èi víi trÎ 4- 5 tuæi b¶o vÖ m«i tr­­êng gióp h×nh thµnh ë trÎ m«t sè biÓu t­­îng vÒ gi¸ trÞ ®Æc bÞªt quý b¸o cña m«i tr­­êng, mçi quan hÖ phô thuéc lÉn nhau, sù t¸c ®éng qua l¹i cña con ng­­êi víi m«i tr­­êng.

TrÎ cã thãi quen sèng vÖ sinh ng¨n n¾p, s¹ch sÏ, tiÕt kiÖm vµ cã mét sè kü n¨ng tham gia vµo viÖc ch¨m sãc c¶i thiÖn m«i tr­­êng sèng gÇn gòi phï hîp víi kh¶ n¨ng cña trÎ.

H×nh thµnh ë trÎ th¸i ®é thiÖn c¶m, t«n träng, b¶o vÖ ch¨m sãc, gi÷ g×n m«i tr­­êng.

(Gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­êng cho trÎ ë mäi lóc trong c¸c ho¹t ®éng kh¸c nhau khi cã ®iÒu kiÖn phï hîp nh­­: khi quan s¸t m«i tr­êng xung quanh, ho¹t ®éng häc, ho¹t ®éng gãc, lao ®éng…) Néi dung gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­­êng cßn ®­­îc tÝch hîp, thùc hiÖn ë c¸c chñ ®iÓm trong n¨m häc.

TrÎ häc th«ng qua c¸c ho¹t ®éng chia sÎ víi ng­­êi vµ b¹n bÌ, c¶m xóc vµ t×nh c¶m lµ mét phÇn quan träng trong vÞªc häc tËp cña trÎ. TrÎ lµ nhµ “*Nghiªn cøu theo b¶n n¨ng tù nhiªn, vai trß cña c« gi¸o lµ t¹o ®iÒu kiÖn thuËn lîi vµ chØ dÉn ®Ó trÎ thùc hiÖn c¸c kh¸m ph¸ h¬n lµ cho chóng nh÷ng c©u tr¶ lêi hoÆc theo dâi kiÓm so¸t trÎ”.*

**2. Cơ sở thực tiễn**

- Trường mầm non nõi tôi công tác được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo xây mới và được bàn giao vào tháng 7 năm 2013. Với diện tích 3.514m2 với 14 phòng học , các phòng chức năng. Phòng bếp rộng rãi, sạch sẽ

Tổng số cán bộ giáo viên và nhân viên : 41 đồng chí.

- Biên chế : 29 đồng chí

- Hợp đồng quận : 12 đồng chí

- Trình độ : + Chuẩn : 100%

+ Trên chuẩn: 54%

**2.1. Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm đặc biệt của ủy ban nhân dân quận Long Biên, Phòng giáo dục đào tạo quận Long Biên, nhà trường đầu tư đầy đủ đồ dung để phục vụ trong các tiết học như: Máy chiếu Projerter , đàn, đầu đĩa, máy vi tính….Các bộ tranh chuyện….Các tạp chí mầm non…

**-** Được sự quan tâm của phòng giáo dục đào tạo quận Long Biên luôn tổ chức các lớp tập huấn để giáo viên năng cao trình độ sư phạm. Đặc biệt là lớp tập huấn, kiến tập các hoạt động có lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ

- Được ban giám hiệu tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất cũng như chuyên môn.

- Giáo viên có trình độ chuyên môn, được tham gia các lớp kiến tập do phòng giáo dục và nhà trường tổ chức, sáng tạo khi tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Giáo viên thường xuyên tìm hiểu qua sách báo, học hỏi đồng nghiệp về việc chăm sóc giáo dục trẻ theo hướng đổi mới.

- Giáo viên tâm huyết với nghề. Luôn tìm tòi, sưu tầm tài liệu về giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ.

- Các giáo viên trong trường đều có ý thức bảo vệ môi trường

- Vấn đề giáo dục trẻ mầm non ý thức bảo vệ môi trường được thực hiện trong các hoạt động hàng ngày của trẻ tại lớp. Từ lúc đón trẻ, đến các hoạt động học, hoạt động chơi, ăn, ngủ…đều được giáo viên thực hiện lồng ghép việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ

- Trẻ lớp tôi rất ham học hỏi, các con rất chăm ngoan thông minh, nhanh nhẹn và có ý thức bảo vệ môi trường

- Phụ huynh quan tâm đến việc chăm sóc, giáo dục trẻ, nhiệt tình khi phát động ủng hộ các tranh ảnh, báo, thơ truyện cũ, các vỏ chai lọ, hộp sữa...

**2. 2. Khó khăn:**

Khi tæ chøc c¸c ho¹t ®éng mang néi dung gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­­êng ch­­a thùc tÕ, tranh ¶nh tuyªn truyÒn ch­­a hÊp dÉn cuèn hót trÎ, ph­­¬ng ph¸p lång ghÐp ch­­a linh ho¹t s¸ng t¹o v× thÕ kÕt qu¶ trªn trÎ ch­­a cao, trÎ ch­­a thùc sù cã ý thøc b¶o vÖ m«i tr­­êng.

- HÇu hÕt viÖc gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­­êng chØ b»ng lêi nãi ch­­a cã tranh ¶nh ph¶n ¸nh nh÷ng viÖc lµm tèt vµ nh÷ng viÖc lµm ch­­a tèt cña con ng­­êi víi m«i tr­êng.

- C¸c bµi tËp xö lý m«i tr­­êng, ao hå, c©y xanh, sinh ho¹t hµng ngµy cña trÎ rÊt Ýt.

- TrÎ ch­­a cã ý thøc b¶o vÖ m«i tr­­êng, vÖ sinh m«i tr­­êng xung quanh

TrÎ ch­­a cã thãi quen sèng gän gµng, ng¨n n¾p, vÖ sinh c¸ nh©n vÖ sinh m«i tr­­êng s¹ch sÏ.

- Kh«ng cã ý thøc t¹o c¶nh quan m«i tr­­êng líp häc.

Bªn c¹nh ®ã trÎ l¹i cßn vøt r¸c bõa b·i kh«ng theo sù chØ dÉn cña c«.

- Nội dung giáo dục ý thøc b¶o vÖ m«i tr­êng trong chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non cũng nặng về lý thuyết, thiếu thực hành kỹ năng giải quyết tình huống. Việc đánh giá trẻ về hành vi ý thøc b¶o vÖ m«i tr­êng cũng thường dựa vào kiến thức của trẻ, chưa chú ý đến hành vi của trẻ trong các tình huống.

**-** Các gia đình có ít con nênnuông chiều, chưa quan tâm đến giáo dục ý thøc b¶o vÖ m«i tr­êng cho trẻ. Dân trí của phụ huynh không đồng đều. Còn một số phụ huynh chưa gương mẫu trong thực hiện ý thøc b¶o vÖ m«i tr­êng trước trẻ.

3**. Biện pháp thực hiện:**

Để có thể thực hiện được bài học về bảo vệ môi trường cho trẻ một cách tốt nhất, theo tôi trước hết người dạy phải nắm được các nội dung vÒ b¶o vÖ m«i tr­­êng để đưa bài d¹y đến với trẻ . Qua việc đưa các bài học về giáo dục bảo vệ môi trường đến với trẻ giúp trẻ học được các khái niệm thế nào là môi trường ,môi trường gồm những gì ? môi trường cần với mỗi chúng ta như thế nào ? Chúng ta sẽ làm gì để bảo vệ môi trường? .... Để có thể làm được điều này chúng ta cần phải giáo dục trẻ ở mọi lúc mọi nơi .

***3.1.Biện pháp 1: Khảo sát tình hình thực tế tại lớp- Đưa giáo dục bảo vệ môi trường vào giờ đón trẻ .***

- Để biết được thói quen, ý thức ban đầu của trẻ, vào đầu năm học tôi đã tiến hành khảo sát tại lớp, kết quả cụ thể như sau.

Bảng khảo sát đầu năm về thói quen, ý thức bảo vệ môi trường của trẻ

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tổng số trẻ | Biết chăm sóc và bảo vệ cây | Biết giữ gìn trật tự vệ sinh công cộng, vệ sinh trường lớp | Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định | Không vứt rác ra đường, biết gom rác vào thùng |
| 41 | 20/ 41  Đạt 50% | 15/41  Đạt 37% | 23/ 41  đạt 56% | 25/ 41  Đạt 61 % |
| Tổng số trẻ | Phân biệt được những hành động đúng, hành động sai với môi trường | Biết tiết kiệm nước khi sử dụng | Nhắc nhở người lớn không được xả rác bừa bãi. |  |
| 41 | 22/ 41  Đạt 54% | 15/ 41  Đạt 37% | 15/ 41  Đạt 37 % |  |

Qua cuộc khảo sát tôi nhận thấy rằng trẻ có kiến thức trong việc bảo vệ môi trường chưa đồng đều, còn nhiều hạn chế

Đây là thời gian rất thích hợp để giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ . Vừa đón trẻ cô vừa có thể tập chung trẻ cùng trò chuyện về một số hành động bảo vệ môi trường: như buổi sáng trẻ thường ăn sáng với các loại bánh ,kẹo ,sữa hút … tôi trò truyện và giáo dục trẻ sau khi ăn thì vứt rác vào đâu? Nếu ở nhà thì vứt rác vào đâu , nếu đang đi trên đường thì vứt rác vào đâu , và nếu ở trường thì vứt rác vào đâu ?

Ngoài ra tôi cũng trò chuyện với trẻ nếu thấy rác ở xung quanh thì chúng ta phải làm gì? cùng trẻ hát, đọc thơ , và chơi một số trò chơi về bảo vệ môi trường . Qua việc trò chuyện và chơi như vậy nó không những giúp trẻ hiểu biết hơn về hành động bảo vệ môi trường mà còn kích thích trẻ hứng thú đến lớp.

***3.2 Biện pháp 2. Kết hợp với phụ huynh để giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ***

- Tuyên truyền và phối hợp với phụ huynh trong công tác giáo dục ý thức bảo vệ môi trường là một biện pháp không thể thiếu khi giáo dục cho trẻ.

- Tôi luôn tìm và tải trên mạng các bài báo, phóng sự nêu cao ý thức bảo vệ môi trường của người dân rồi dán vào bảng tin của lớp. Vào những lúc đón, trả trẻ tôi trao đổi với phụ huynh về ý thức bảo vệ môi trường của mỗi chúng ta không chỉ ở trong gia đình, mà còn ở làng, xã.

- Tôi cùng phụ huynh trao đổi về phân loại rác thải, sau đó cho trẻ biết được cần phân loại rác thải, vì một số loại rác có thể dùng để tái chế ra một số loại phân bón cho cây trồng.

- Tuyên truyền, vận động phụ huynh về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường trong cuộc sống hàng ngày và nhắc nhở phụ huynh cùng tham gia thực hiện bằng khẩu hiệu “Mỗi người hãy trồng thêm một cây xanh là thêm một hành động bảo vệ môi trường”. Qua đó tôi thường cùng trẻ trò chuyện về ích lợi của cây xanh: Cây xanh đóng góp rất lớn trong việc bảo vệ bầu khí quyển, làm cho không khí trong lành, làm giảm ô nhiễm môi trường, giảm bụi, giảm tiếng ồn, cây xanh trồng ở rừng còn giúp ngăn chặn lũ lụt… ngoài ra cây xanh còn cung cấp nhiều hoa thơm quả ngọt, thuốc chữa bệnh.

- Làm tốt công tác vận động hỗ trợ của phụ huynh về nguồn nguyên vật liệu thải bỏ để giáo viên tận dụng, hướng dẫn các bé làm đồ chơi đơn giản cho mình và làm đồ chơi để tặng người thân. Thông qua công tác tuyên truyền, vận động này phụ huynh sẽ hiểu rõ hơn tầm quan trọng của việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho con trẻ không phải chỉ ở phía nhà trường mà còn ở gia đình nữa.

- Việc giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ sẽ thực sự tốt hơn rất nhiều nếu được sự quan tâm giúp đỡ và cùng phối hợp của các bậc phụ huynh. Và tôi đã mạnh dạn đưa ra trong các cuộc họp phụ huynh về việc mỗi phụ huynh cần làm gì ? để cùng kết hợp với nhà trường giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ môi trường một cách tốt nhất. Ngoài ra tôi cũng đã sử dụng một số tranh ảnh tuyên truyền về những hành động bảo vệ môi trường , nguồn nước và không khí …. Treo ở góc cha mẹ cần biết để hằng ngày phụ huynh nắm được và cùng giáo dục con .



***Ảnh cô và phụ huynh trao đổi về tạp chí bảo vệ môi trường***

***3.3. Biện pháp 3: Bồi dưỡng nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường***

- Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho tất cả các lứa tuổi, trong các hoạt động hàng ngày và ở mọi thời điểm, thực hiện giáo dục bảo vệ môi trường bằng phương pháp hiện đại, đặt trọng tâm ở trẻ và cách tiếp cận học bằng việc làm cụ thể: Lúc nào cũng chú ý tạo ra thái độ đúng và tinh thần trách nhiệm

cao đối với việc bảo vệ môi trường.

- Mỗi cá nhân phải nhận thức môi trường là vấn đề của mỗi người cho cuộc sống hạnh phúc giống như bữa ăn hằng ngày chứ môi trường không phải là cái gì đó có tính “kỹ thuật”, “khoa học thuần tuý” của những người khác.

- Nhận thức được những quan điểm “xanh đậm” nghĩa là xem thiên nhiên làm tâm hay con người và thiên nhiên đều phụ thuộc lẫn nhau và là những bộ phận của một thể thống nhất.

***3.4.Biện pháp 4: Xây dựng nếp sống lành mạnh cho trẻ***

- Giáo dục trẻ có ý thức giữ vệ sinh chung như: không vứt rác bừa bãi, không nhổ bậy, không bẻ cành, hái hoa, đi tiểu tiện đúng nơi quy định

- Tiết kiệm trong tiêu dùng: Tiết kiệm điện, nước, tích cực tham gia cùng cô làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên vật liệu từ thiên nhiên



*Ảnh Bác Hồ chăm sóc cây*

- Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ môi trường theo gương Bác Hồ như Bác đã từng nói “ Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người”

***3.5: Biện pháp 5: Xây dựng kế hoạch giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ thông qua các hoạt động ( Học, vui chơi, lao động tập thể, giờ ăn, hoạt động chiều…).***

***3.5.1: Xây dựng kế hoạch giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ thông qua các hoạt động học***

- Nói đến bảo vệ môi trường nó có vẻ cao siêu với trẻ mầm non, nhưng nó không hề khó khi ta áp dụng chỉ đơn giản là lồng ghép qua các hoạt động hàng ngày của trẻ giúp trẻ “ Học mà chơi, chơi mà học”.

- Dựa vào tình hình của lớp, khả năng thực tế của trẻ tôi đã lựa chọn các nội dung, hoạt động tích hợp để đưa vào kế hoạch giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ theo từng chủ đề như sau:

+ Chủ đề- sự kiện: Trường mầm non:

- Hoạt động chính: Giới thiệu các khu vực trong trường, các khu vệ sinh, nơi bỏ rác, vứt rác.

- Hoạt động ngoài trời: Xem tranh ảnh, đoạn băng tình huống về việc giữ gìn vệ sinh cảnh quan của trường, trò chuyện với trẻ về cách xử lý tình huống của trẻ: Nhặt rác trong sân trường, nhặt lá cây bỏ vào thùng rác.

- Hoạt động chiều: Trò chuyện về sự cần thiết của việc rửa tay, rửa mặt. Những thời điểm cần rửa tay, rửa mặt (Trước khi ăn, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi hoạt động ngoài trời, và khi tay bẩn).

+ Chủ đề- sự kiện: Bản thân và Gia đình.

- Hoạt động chính: Nhận biết môi trường gia đình bao gồm: Các phòng ở, nhà vệ sinh, sân vườn, nguồn nước, các đồ dùng và sự sắp đặt trong gia đình.

- Quan sát qua băng hình hoặc tranh ảnh, và đàm thoại về môi trường sạch và môi trường bẩn khác nhau như thế nào, giúp trẻ phân biệt được môi trường sạch, môi trường bẩn.

🞠. Môi trường sạch được thể hiện: Các phòng ở, nhà vệ sinh, chuồng gia súc, sân vườn, nguồn nước, các đồ dùng được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, không bụi, không khói và không có tiếng ồn.

🞠. Môi trường bẩn được thể hiện: Nhà ở, sân vườn không được quét dọn, đồ dùng đồ chơi không được lau chùi và sắp xếp gọn gàng, bụi bẩn.

Sau khi trẻ phân biệt được môi trường sạch, môi trường bẩn trẻ hiểu được ích lợi khi sống trong môi trường sạch, tác hại sẽ ra sao khi sống trong môi trường bẩn.

- Hoạt động ngoài trời: Cô và trẻ cùng trò chuyện về công việc của trẻ ở nhà.Cô giáo dục trẻ biết giúp đỡ bố mẹ sắp xếp dọn dẹp nhà cửa, biết chăm sóc cây cảnh, cây hoa có trong nhà mình ( tưới nước, nhặt lá vàng..)

+ Chủ đề- sự kiện: Thực vật

- Hoạt động chính: Tìm hiểu về sự phát triển của cây xanh và các loại hoa,quả. Ích lợi của cây xanh, hoa, quả và giáo dục trẻ ý thức bảo vệ môi trường.

Ví dụ: Khi tổ chức hoạt động tìm hiểu một số loại quả, ngoài cho trẻ được trải nghiệm với mùi, vị tôi còn giáo dục trẻ khi ăn quả biết để vỏ vào thùng rác….

- Hoạt động ngoài trời: Quan sát cây cảnh có trong sân trường và ích lợi của các loại cây. Chăm sóc cây xanh và trồng thêm một số cây trong vườn trường. Trò chuyện và quan sát sự trưởng thành của cây. Thực hành trồng cây và theo dõi sự phát triển của cây theo các điều kiện môi trường.

- Hoạt động góc:

🞠 Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, tưới nước cho cây, nhặt lá vàng, lá rụng…

🞠 Góc tạo hình: Xé lá cây nhặt ở góc thiên nhiên tạo thành con nghé, khuôn mặt cười…

+ Chủ đề- sự kiện: Tết và mùa xuân:

- Hoạt động ngoài trời: Cô và trẻ cùng trò chuyện về những hoạt động của trẻ trong những ngày Tết và cô giáo dục trẻ khi đi chơi Tết, đến những nơi công cộng không vứt rác bừa bãi, không bẻ cành lộc, ngắt hoa ngày Tết.

- Hoạt động góc: Góc tạo hình: Cô cho trẻ làm theo nhóm, làm dây pháo trang trí lớp và ở nhà bằng vỏ hộp chè, bìa cứng. Làm bánh chưng bằng vỏ hộp bánh cũ, tận dụng những quyển lịch cũ và những tờ bìa cũ làm thiệp chúc tết.

+ Chủ đề- sự kiện: Bé và phương tiện giao thông:

- Hoạt động ngoài trời: Tiếng còi, khói xe của các phương tiện giao thông và ảnh hưởng của chúng đối với môi trường.

Xem đoạn băng video về mật độ của các phương tiện giao thông trên đường qua từng năm và ảnh hưởng của sự gia tăng các phương tiện giao thông với môi trường.

+ Chủ đề- sự kiện: Nước và các hiện tượng tự nhiên.

- Hoạt động chính: Tìm hiểu về tác hại của bão, lũ và trò chuyện về các cách phòng tránh hiện tượng đó

- Hoạt động chiều: Xem băng hình, hình ảnh và đưa ra nhận xét một số hành vi đúng, sai của con người đối với môi trường.

Trò chuyện về một số hành vi, những điều nên làm của con người để bảo vệ môi trường.

+ Chủ đề- sự kiện: “ Đất nước Việt nam”

- Hoạt động chính: Tìm hiểu về đất nước Việt nam, các danh lam thắng cảnh của Việt nam, của thủ đô Hà Nội. Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường sạch đẹp, không vứt rác bừa bãi, không bẻ cây, ngắt hoa, không dẫm lên cỏ và không phá hoại những đồ chơi ở những nơi công cộng. Cô giáo dục trẻ biết xây dựng và cùng giữ gìn những cảnh quan đó.

- Hoạt động chiều: Cô cho trẻ chơi trò chơi đóng kịch, cô giúp trẻ thể hiện nội dung các câu chuyện bảo vệ môi trường, thể hiện các hành vi có lợi và hành vi có hại cho môi trường…

Với việc lồng ghép ý thức bảo vệ môi trường thông qua các hoạt động học, trẻ đã có được những kiến thức và kĩ năng thực hành bảo vệ môi trường phù hợp với khả năng của trẻ.

***3.5.2: Gi¸o dôc bảo vệ m«i trường trong ho¹t ®éng gãc***

Tr­­­íc khi tæ chøc ho¹t ®éng gãc bao giờ cũng có hoạt động thỏa thuận trước khi chơi và tôi luôn nhắc nhở trẻ trong khi chơi thì chơi như thế nào và sâu khi chơi thì chơi như thế nào đẻ giữ cho môi trường lớp luôn được sạch sẽ gọn gàng. Và đặc biệt các hoạt động trong từng nhóm chơi phụ thuộc vào chủ điểm tôi cũng đưa ra những trò chơi phù hợp và có tác dụng giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ .

Ví dụ: Ở góc nấu ăn trước khi chơi tôi kể cho trẻ câu chuyện để giáo dục trẻ : Chuyện “Chăm sóc nếp nhà ” Chỉ bằng những câu thảo luận đơn giản : (Trách nhiệm của con ở lớp là gì? Và khi chơi ở góc chơi thì trách nhiệm của con là gì?)Sau đó là cô đưa ra nhận thức cho trẻ là trẻ có quyền được chơi và hưởng tất cả những đồ chơi , những cũng có trách nhiệm thu dọn gọn gàng, sạch sẽ và giữ gìn trong điều kiện tốt nhất .Chúng mình có thể giúp nhau làm nhiều đồ vật và cất giữ cẩn thận. Sau đó cô tổ chức cho trẻ chơi và yêu cầu trẻ có trách nhiệm sau khi chơi và sau khi chơi cô lại cho trẻ thảo luận nhóm để buổi sau chơi trẻ có trách nhiệm hơn và biết cách sử dụng các đồ vật hơn .



*Ảnh trẻ chơi góc nấu ăn*

Ví dụ: Ở góc chơi xây dựng tôi tổ chức cho trẻ chơi trò chơi : xây dựng môi trường sinh thái mực đích giúp các bé hiểu được cảm nhận được vể đẹp của môi trường tự nhiên.Giáo dục ý thức bảo vệ giữ gìn môi trường sống . Tạo một môi trường sinh thái .



*Ảnh trẻ chơi góc xây dựng*

Ví dụ : Ở góc học tập tôi tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “Nhà động vật học ” với mục đích phát triển khả năng nhận dạng về các loài vật khác nhau trong tự nhiên . Giáo dục yêu thiên nhiên

***3.5.3. Giáo dục bảo vệ môi trường ở hoạt động ngoài trời***

- Việc giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ ở hoạt động ngoài trời là vô cùng thích hợp . Bởi lẽ trong giờ hoạt động ngoài trời trẻ được hít thở không khí trong lành của thiên nhiên. Để có được không khí trong lành đó thì nhờ đâu . Thông qua đó các bài học về giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ lại càng được mở rộng và khắc sâu hơn qua tường hoạt đông : Như quan sát cây xanh quanh trường qua đó giáo dục trẻ về tác dụng của cây xanh, và trẻ phải làm gì để chăm sóc và bảo vệ cây xanh. Và sau đó là hoạt động tổ chời trò chơi có chủ đích : tôi sử dụng các trò chơi có nội dung giáo dục bảo vệ môi trường như : bắt đúng đối tượng , trời- đất – nước , lắng nghe thiên nhiên , trồng cây , hình dáng cây , bắt chước động vật , dê con nghe lời mẹ ………..Trong hoạt động chơi tự do : tôi tổ chức cho nhóm trẻ đi nhặt rác và lá khô xung quanh sân trường ,và lá khô có thể sử dụng làm con ghé , làm tranh …..



***Ảnh trẻ tham quan chăm sóc vườn rau***

***3.5.4: Cho trẻ cùng lao động tập thể.***

- Phân nhóm trẻ, giao nhiệm vụ cho từng nhóm tìm kiếm và sưu tầm các đồ dùng, nguyên liệu để làm các tác phẩm tập thể. Biện pháp này giúp trẻ tăng cường hoạt động và có ý thức làm việc theo nhóm.

- Khi tổ chức các hoạt động này tôi cho trẻ trải nghiệm, trao đổi với nhau. Sau đó tôi lắng nghe ý kiến của trẻ, động viên, khuyến khích, tạo điều kiện cho trẻ được thực hiện ý tưởng của mình. Ví dụ: tôi cho trẻ ngồi thành từng nhóm, sau đó tôi đến từng nhóm hỏi trẻ có những nguyên liệu gì, với nguyên liệu này hôm nay con định làm gì, các bạn trong nhóm làm những công việc gì, con có thấy khó khăn gì khi thực hiện ý tưởng của mình không,…

- Vào giờ sinh hoạt chiều tôi luôn tận dụng thời gian để giáo dục trẻ thói quen trực nhật theo cuối ngày theo nhóm, cùng nhau chăm sóc góc thiên nhiên của lớp, sắp xếp, lau dọn kệ đồ chơi, nhắc nhở bạn cùng nhau thực hiện.

- Với biện pháp này sẽ giúp trẻ có tinh thần làm việc tập thể, đua nhau cùng làm, bạn nào cũng muốn góp công sức của mình vào những công việc của nhóm.



*Ảnh trÎ lµm viÖc theo nhãm*

***3.5.5. Giáo dục bảo vệ môi trường trong giờ ăn***

Giáo dục trẻ về bảo vệ môi trường trong giờ ăn là thực sự cần thiết. Thật vậy, nhất là giờ ăn tại trường mầm non .Với một khối lượng học sinh lớn như vậy . Làm thế nào giáo dục trẻ giữ vệ sinh sạch sẽ trước khi ăn, trong khi ăn và sau khi ăn để môi trường lớp luôn được sạch sẽ . Để làm được điều đó hàng ngày chúng tôi phải thường xuyên nhắc nhở trẻ ăn như thế nào ,lấy cơm như thế nào , và khi vãi cơm ra thì trẻ có ý thức nhặt ngay vào đĩa, khi ăn thì không nói chuyện , sau khi ăn xong bát thìa để gọn gàng ra xoong và vào cất đồ dùng cá nhân của trẻ rồi lau mồm , xúc miệng tránh làm vải nước …… tất cả những điều đó tưởng chừng như đơn giản nhưng cũng góp phần vào việc bảo vệ môi trường lớp của trẻ .



***Ảnh trẻ trong giờ ăn***

***3.5.6. Giáo dục bảo vệ môi trường trong hoạt động chiều***

Buổi chiều ngoài hoạt động chiều theo chủ đề chủ điểm thì thì có rất thời gian để cô và cháu cùng trò chuyện và chơi các trò chơi trong khi chờ bố mẹ trẻ đón. Tôi thường tân dụng thời gian đó để dạy trẻ một số bài thơ, bài hát, câu chuyện, trò chơi, đóng kịch về bảo vệ môi trường . nhưng chủ yếu tôi vẫn thường sử dụng các trò chơi để tổ chức cho trẻ chơi nhằm giúp trẻ giáo dục tẻ nhưng cũng thu hút trẻ hứng thú hơn cho những buổi học sau .

Ví dụ 1: Trò chơi “đổ nước vào chai” “Giữ lấy nguồn nước sạch” “Sử dụng nguông nước sạch ” với mục đích nâng cao hiểu biết cho trẻ về tầm quan trọng của nước sạch đối với đời sống con người và các loài động vật thực vật. Biết giữ gìn , tiết kiệm sử dụng nước sạch . Tuyên truyền cho cộng đồng về giữ gìn bảo vệ tài nguyên.

Ví dụ 2 : Trò chơi “ Bổ rác vào thùng” với mực đích giáo dục cho thiếu nhi ý thức bảo vệ môi trường , giáo dực thói quen bỏ rác đúng nơi qui định . Có hành động ngăn chặn với những người không có ý thức vệ sinh môi trường , vứt rác bừa bãi



*Ảnh trẻ thao tác vứt rác đúng nơi quy định*

***3.5.7. Gi¸o dôc bảo vệ môi trường trong c¸c ho¹t ®éng chung***

- T«i chän nh÷ng bµi d¹y b¶o vÖ m«i tr­êng cã néi dung phï hîp víi tõng chñ ®iÓm ®Ó ®­­a vµo ho¹t ®éng chung nh­­ trong giê ph¸t triÓn ng«n ng÷ ,trong ho¹t ®éng ©m nh¹c, ho¹t ®éng t¹o h×nh vµ trong nh÷ng ho¹t ®éng g©y høng thó cña c¸c ho¹t ®éng ph¸t triÓn nhËn thøc, ph¸t triÓn thÓ chÊt, ph¸t triÓn ng«n ng÷, ph¸t triÓn thÈm mü , ph¸t triÓn t×nh c¶m x· héi …

**a.** *Trong ho¹t ®éng chung ph¸t triÓn ng«n ng÷*

*Ví dụ*

+ Trong chñ ®iÓm thùc vËt: T«i chän c©u chuyÖn “H¹t gièng “ C©u chuyÖn víi néi dung thËt ®¬n gi¶n chØ lµ c¸i h¹t kh«ng biÕt t¸c dông cña m×nh lµ g× vµ mét b¹n nhá ®· gióp cho c¸i h¹t n¶y mÇm thµnh c©y ra hoa, kÕt qu¶ b»ng c«ng søc ch¨m sãc cña b¹n nhá mµ c¸i h¹t ®· thÊy m×nh thËt tèt. C©u chuyÖn kh«ng chØ nãi lªn tr¸ch nhiÖm cña c¸i h¹t mµ con nh­­ gi¸o dôc trÎ nãi vÒ tr¸ch nhiÖm cña trÎ trong giai ®o¹n nµy lµ ®Õn líp vµ häc thËt giái ®Ó kh«ng phô c«ng bè mÑ . và cũng như giáo dục trẻ biết chăm sóc cây xanh .



*Ảnh trẻ trong giờ kể chuyện*

+ Ngoµi ra trong chñ ®iÓm thÕ giíi thùc vËt còng cã rÊt nhiÒu c¸c bµi th¬ c©u truyÖn ,c©u ®è ... ®Òu nãi vÒ c¸c lo¹i c©y, rau , hoa qu¶ : ¨n qu¶ ,hä hµng cam quýt, hoa kÕt tr¸i ,c©y g¹o trång cóc,sù tÝch c©y vó s÷a ,chuyÖn cña hoa phï dung............ TÊt c¶ c¸c bµi th¬ c©u chuyÖn ®ã ®­îc t«i vËn dông vµo c¸c ho¹t ®éng võa d¹y trÎ cã sù hiÓu biÕt vÒ c¸c loµi c©y nh­ng còng võa gi¸o dôc trÎ vÒ t¸c dông cña c¸c lo¹i c©y vµ sù quan träng cña c¸c loµi c©y xung quanh chóng ta.

b.*Đưa giáo dục bảo vệ môi trường vào hoạt động phát triển thẩm mỹ*

*Ví dụ :*

*+ Đưa giáo dục bảo vệ môi trường trong hoạt động tạo hình*

Trong hoạt động tạo hình tôi đã sử dụng lồng ghép thêm hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường vào hoạt động đầu giờ và cuối giờ như là hát , kể chuyện , đọc thơ, động dao, trò chơi về bảo vệ môi trường . Vừa giúp trẻ hứng thú vào giờ học , vừa giúp trẻ khắc sâu hơn những hiểu biết của trẻ về bảo vệ môi trường …

*+ Đưa giáo dục bảo vệ môi trường vào hoạt động âm nhạc*

Víi c¸c bµi h¸t nãi vÒ c¸c lo¹i c©y xung quanh vµ t¸c dông cña c¸c lo¹i c©y nh­: em yªu c©y xanh , lý c©y xanh , mµu hoa , tr¸i bÇu tr¸i bÝ , qu¶ , l¸ xanh , em ®i gi÷a biÓn vµng ... mçi bµi h¸t víi néi dung ®¬n gi¶n nh÷ng còng hµm chøa néi dung gi¸o dôc trÎ yªu quÝ , ch¨m sãc b¶o vÖ c¸c lo¹i c©y xanh xung quanh ®Ó cho m«i trường chóng ta thªm s¹ch vµ m¸t .



*Ảnh trẻ hoạt động trong giờ âm nhạc*

c*. Đưa giáo dục bảo vệ môi trường vào hoạt động phát triển nhận thức*

VÝ dô

+ T«i sö dông mét vµi mÈu chuyÖn ng¾n víi nh÷ng lêi dÉn vµ nh÷ng c©u hái cuèn hót sù chó ý cña trÎ võa cã t¸c dông g©y høng thó trư­íc mét ho¹t ®éng ph¸t triÓn nhËn thøc nµo ®ã , võa cã t¸c dông gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­êng cho trÎ:

Víi bài học : “Trân trọng thiên nhiên” với một đoạn lời dẫn và hệ thống câu hỏi về nước đã giúp cho trẻ phải suy nghĩ, phải cảm nhận về sự quan trọng , cần thiết của nước, của thiện nhiên . Chúng ta có thể sử dụng bài học này trong hoạt đéng phát triển nhận thức của chủ điểm nước và một số hiện tượng thiên nhiên.

**d.***Đưa giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ vào hoạt động phát triển thể chất.*

Một số trß ch¬i vÒ m«i tr­­êng thường được tôi đưa vào ho¹t ®éng gi¸o dôc thÓ chÊt . Nó vừa có tác dụng kích thích trẻ vận động vừa có tác dụng giáo dục b¶o vÖ m«i tr­êng cho trẻ một cách nhẹ nhàng

**VÝ dô**

+ Trß ch¬i"b¾t ®óng ®èi t­­îng" gióp c¸c bé hiÓu ®­­îc sù thÝch nghi víi m«i tr­­êng sèng cña ®éng vËt , qui luËt tån t¹i cña chóng . HiÓu s©u h¬n vÒ ®êi sèng cña ®éng vËt trong m«i tr­­êng tù nhiªn

+Trß ch¬i "g¾p r¸c b»ng ch©n" víi môc ®Ých gi¸o dôc ý thøc cho trÎ gi÷ g×n m«i tr­êng sèng sanh - x¹ch - ®Ñp kh«ng vøt r¸c bõa b·i . RÌn luyện thói quen bá r¸c ®óng n¬i quy ®Þnh . . tuyªn truyÒn trong céng ®ång gi÷ vÖ sinh nơi công cộng

+ Trò chơi “vết dầu loang ” với mục đích giaoe dục các bé về sự ô nhiễm môi trường của các loại dầu khí thải, đổ ra sông hồ biển . Có ý thức bảo vệ nguồn nước sạch và các nguồn tài nguyên khác

***3.6. Biện pháp 6: Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường qua những nội quy đơn giản và gần gũi với trẻ.***

- Qua những khái niệm đơn giản cô giúp trẻ hiểu và phân biệt được đâu là môi trường sạch, môi trường bẩn và các tác hại khi sống trong môi trường bẩn để từ đó có các nhận thức bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe trẻ.

- Để kích thích sự khám phá těm tňi của trẻ, tôi cũng luôn chú ý tạo cho trẻ môi trường lớp học sạch đẹp thân thiện, trang trí các nội dung giáo dục theo chủ đề. Ở các góc chơi của lớp tôi thường gắn những nội quy nho nhỏ giúp trẻ thực hiện đúng theo nội quy của từng góc chơi. Ví dụ: ở góc học tập tôi dán các hình ảnh về các quyển sách, các đồ dùng vào từng ô để cho trẻ biết được ô đó để sách gì, đồ dùng gì nhằm giúp trẻ không để sách, đồ dùng lung tung vào các ô khác……..Để từ đó hình thành cho trẻ các thói quen lao động tự phục vụ như: Lau dọn, sắp xếp gọn gàng đồ dùng, đồ chơi, không vứt rác, vứt đồ chơi bừa bãi. Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết rửa tay sau khi đi vệ sinh xong, biết tiết kiệm nước trong sinh hoạt hàng ngày. Từ đó tôi cũng đưa ra kế hoạch trực nhật và lịch phân công trực nhật để giúp trẻ biết được công việc của mình trong ngày.

Tôi đã làm một bảng phân công trực nhật của trẻ, nhìn vào bảng là trẻ biết hôm nay mình được phân công làm gì vừa tạo điều kiện cho trẻ được thực hành lao động vừa kết hợp củng cố nhận biết con số, thứ trong tuần và số lượng các bạn trực nhật.



*Ảnh trẻ lau dọn vệ sinh ở các góc chơi*

***3.7: Biện pháp 7: Làm đồ chơi sáng tạo.***

- Bên cạnh những biện pháp vừa kể trên tôi trao đổi với các bạn đồng nghiệp suy nghĩ, tìm kiếm, lựa chọn những mẫu đồ dùng, đồ chơi đơn giản được tận dụng từ nguyên vật liệu thải bỏ để hướng dẫn trẻ cùng thực hiện. Sưu tầm thêm các mẫu đồ chơi trên mạng internet, sách báo, tạp chí giáo dục mầm non để làm phong phú hơn ngân hàng đồ chơi tại lớp cho trẻ.

- Tạo sự hứng thú cho trẻ khi được khám phá các loại nguyên vật liệu ấy và tự tay mình làm những món đồ chơi mình thích. Tôi cho rằng làm tốt công tác này thì hiệu quả của việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ được tăng cao.



*Ảnh đồ dùng đồ chơi từ phế liệu*

***3.8 Biện pháp 8. Giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ thông qua các trò chơi***

- Một số trò chơi về môi trường

***Trò chơi 1 : Môi trường sống***

\* Mục đích:

- Cung cấp thông tin cho thiếu nhi về môi trường sống của các loài sinh vật từ đó giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.

- Nâng cao nhận thức về môi trường sống đối với sinh vật, đối với con người.

\* Nội dung:

Tìm đúng môi trường sống của các loài sinh vật.

\* Địa điểm:

Ngoài sân hoặc trong lớp có đủ không gian.

\* Chuẩn bị dụng cụ:

- 3 tấm bìa cứng ghi môi trường không khí, đất, nước.

- Giầy màu loại,ghi ró tên các loài sinh vật.

\* Cách chơi:

- Hướng dẫn:

+ Chọn 3 khu vực, để các tấm bìa có ghi tên môi trường.

+ Chia tập thể chơi thành 2 đội có số lượng bằng nha, phát cho mỗi bạn một mẩu giáy màu có ghi tên các loài sinh vật.

+ Khi có lệnh chơi, bạn phải tìm đến môi trường của mình ( theo tấm giấy đã ghi) và đứng ở đó.

~ Ví dụ: Chim phải tìm về môi trường không khí. Giun phải tìm về môi trường đất. Cá phải tìm về môi trường nước,…

~ Luật chơi:

+ Khi kết thúc cuộc chơi, đội nào có nhiều người tìm đúng môi trường sống hơn thắng cuộc.

\* Chú ý:

- Có nhiều con vật sống cả ở môi trường đất, nước trọng tài nên phân định cho chính xác.

- Nếu số lượng thiếu nhi chơi đông có thể phân thành nhiều đội.

\* Củng cố, kết luận:

- Nêu tầm quan trọng của môi trường sống đối với các loài sinh vật.

- Các em tự thảo luận về điều gì sẽ xảy ra khi sinh vật sống khác môi trường đang sống của mình?

- Quản trò tổng kết, rút ra kết luận:

+ Trả các loài vật về đúng môi trường sống khi chúng gặp nhau.

+ Hãy cùng nhau tham gia bảo vệ môi trường sống của chúng ta.

***Trò chơi 2: Trồng cây***

\* Mục đích:

- Giúp cho thiếu nhi hiểu được các thao tác trồng, chăm sóc cây. Hiểu được tác động của con người với cây xanh.

- Giáo dục ý thức chăm sóc cay xanh. Hiểu được tác dụng của cây xanh với tự nhiên và con người.

\* Nội dung:

Thực hiện các thao tác trồng cây theo quuy định của quản trò, .

\* Địa điểm:

Trong lớp, ngoài sân, trên các phương tiện giao thông tập thể khi đi thăm quan du lịch tập thể.

\*Cách chơi:

Hướng dẫn:

- Quản trò cho tập thể chơi học thuộc các thao tác sau:

+ Cuốc đất:

Tay trái nắm ngón trỏ bàn tay phải đưa lên xuống liên tục ngang ngực và bụng.

+ Trồng cây:

Tay ở tư thế cuốc đất giữ yên, nắm tay ngang mặt.

+ Bón phân:

Hai lòng bàn tay úp vào nhau, các ngón tay khép kín, bàn tay ngang mặt.

+ Cây nở:

Từ tư thế bón phân tay phải đẩy lên cao, bàn tay quá đầu bàn tay trái ngang mặt để vào khuỷu tay phải.

+ Nỏe hoa:

Từ tư thế cây nở đẩy tay trái lên cao băng tay phải hai lòng bàn tay úp vào nhau, các ngón tay khép lại.

\*Khi chơi quản trò hô và làm các động tác, người chơi hô và thực hiện động tá đúng theo quy định . Quản trò có thể hô đúng, làm sai.

\* Luật chơi:

+ Bạn nào làm sai động tác với lời hô, chịu phạt

+ Làm chậm hoặc không đúng động tác , chịu phạt.

+ Không nhìn vào quản trò, chịu phạt.

\* Chú ý:

- Tốc độ hô nhanh, chạm tùy thuộc vào đối tượng chơi.

- Thiếu nhi chơi đông , củ trọng tài giám sát cùng quản trò.

\* Củng cố, kết luận:

Những thiếu nhi tham dự trò chơi cùng nhau thảo luận để đưa ra kế hoạch hanh động của mình : như trồng cây ở nơi mình sinh sống và tại trường học. Và có biện pháp bảo vệ, chăm sóc cây.

+ Quản trò tỏng kết, rút ra kết luận:

Mỗi thiếu nhi hãy trồng và chăm sóc ít nhất một cây ở nhừng nơi phù hợp với điều kiện của mình.

***Trò chơi : Hình dáng cây***

- Mục đích : giúp thiếu nhi hiểu thêm về sự đa dạng của các loại cây , thộng qua hình dạng lá hoa , củ quả của cây . Giáo dục lòng yêu thiên nhiên , môi trường sống.

- Nôi dung : vẽ lá hoa củ quả các loại cây

- Địa điểm : trong lớp , vườn cây ...

- Chuẩn bị dụng cụ : Giấy vẽ , bút trì , bút vẽ

- Cách chơi :

+ Giáo viên chia tập thể chơi thành các nhóm có số lượng bằng nhau , phát giấy , bút vẽ ....

+ Cô phát lệnh chơi các nhóm có nhiệm vụ vẽ các loại cây , lá , hoa , củ , quả ....của các loại cây

Luật chơi : Nhóm nào vẽ được nhiều hình dạng lá ,hoa ,củ ,quả ...của các loại cây , vễ đạp thắng cuộc

***Trò chơi : Bỏ rác vào thùng***

**-** Mục đích :

Giáo dục cho thiếu nhi ý thức bảo vệ môi trường, giáo dục thói quên bỏ rác đúng nơi qui định .

Có hành động ngăn chặn những người không có ý thức vệ sinh môi trương

Tuyên truyền cho cộng đồng thực hiện nếp sống văn minh, sạch sẽ .

- Nội dung :

Nhanh chóng bỏ rác đứng chỗ

- Địa điểm : ngopài san hoặc trong lớp

Chuẩn bị dụng cụ: Sách , giầy ,dép, ba lô , một cái còi

- Hướng dẫn

Cô giáo chia tập thể thành 2 nhóm : bạn đỏ rác và thùng rác . Số lượng bạn làm thùng rác bằng 2/3số lượng bạn đổ rác . bạn đổ rác xếp thành hình vòng tròn, trên tay mỗi bạn cầm 3 vật đã chuẩn bị . Bạn đứng làm thùng rác đứng lộn xộn bên trong vòng tròn

Khi chơi cô giáo cho người đổ rác đi vòng quanh vừa đi vừa hát một bài tập thể , bất ngờ cô thổi còi một tiếng còi. Nghe tiếng còi người đổ rác nhanh chóng chạy đến bạn làm thùng rác đưa rác cho bạn ,bạn làm thừng rác nhận rác đúng theo quy định.

- Luật chơi :

+ Mỗi thùng rác chỉ được chúa 4 vật , khi hết thời gian quy định thùng rác nào thừa,thiếu đều chịu phạt

+ Bạn nào còn cầm rác trên tay hoặc tùy tiện vứt rác đi , chịu phạt

* **Mét sè bµi th¬, vÌ vÒ m«i tr­êng**

**§õng nhÐ bÐ ¬i !**

BÐ kh«ng lµm nh÷ng g× nµo

Ng¾t hoa, bÎ cµnh, giÉm vµo cá xanh

Khi vui häc, lóc d¹o quanh

Kh«ng ch¬i ®Êt c¸t, ®u cµnh c©y cao.

Kh«ng nªn ®øng s¸t bê rµo.

Kh«ng ch¬i nh¶y nhãt c¹nh ao, c¹nh hå.

BÐ nhí lêi c« dÆn dß

§iÒu nµo xÊu, tèt, g¾ng cho nªn ng­êi.

**Thïng r¸c trß chuyÖn**

Xin b¹n ®õng chª t«i.

MÊt vÖ sinh bÈn l¾m

T«i – thïng r¸c c«ng céng.

Ch¼ng ai ngã ai nh×n.

Kh«ng cã t«i lä lem

Phè m×nh ®Çy r¸c r­ëi

Kh«ng cã t«i nhuèc nhem

Phè m×nh ®Çy ruåi muçi

Nµo bá ®©y vá tr¸i

GiÊy kÑo que cµ rem

§õng th­¬ng t«i mµ quªn

T«i ®ang chê ®ang ®îi

§õng th­¬ng t«i lÊm bôi

Mong phè m×nh s¹ch bong

B¹n tha hå ch¹y nh¶y

Lµ t«i lu«n hµi lßng.

**BÐ gi÷ g×n vÖ sinh m«i tr­êng**

S©n tr­êng bÐ ch¬i

ThÊy l¸ vµng r¬i

Vung v·i kh¾p n¬i

Cïng ®i nhÆt l¸

Bá vµo thïng r¸c

C¸c n¬i ®Òu s¹ch

Kh«ng khÝ trong lµnh

Gióp bÐ häc hµnh

Ch¨m ngoan, khoÎ m¹nh.

* **Xö lý c¸c t×nh huèng gi¶ ®Þnh gióp trÎ cã ý thøc b¶o vÖ m«i tr­êng.**

Trong thùc tÕ trong líp häc, kh«ng Ýt nh÷ng t×nh huèng chóng ta cÇn gi¸o dôc trÎ ch¨m sãc vµ b¶o vÖ m«i tr­­êng. Khi ho¹t ®éng t¹o h×nh kÕt thóc th× ta ph¶i xö lý giÊy vôn khi lµm thñ c«ng ®èi víi trÎ giÊy vôn ®ã, cã thÓ lµm ®­îc rÊt nhiÒu thø nh­: l« t«, häc to¸n, sè 5 t­­¬ng øng víi 5 chÊm trßn, hoÆc nh÷ng quÇn xóc s¾c, bøc tranh vÒ v­­ên hoa…

- Nh÷ng giÊy vôn ®ã r¬i xuèng ®Êt ta ph¶i lµm g×?

- khi ®å dïng ®å ch¬i cã bôi, khi ¨n c¬m r¬i v·i…

- Sö dông c¸c tranh vÏ, c©u truyÖn cã t×nh huèng ®Ó trÎ tù gi¶i quyÕt, lµm album ¶nh, ph©n nhãm, ph©n lo¹i m«i tr­­êng, b¶n th©n m×nh còng rÊt cè g¾ng t×m tßi c¸ch thøc trùc quan ho¸ nh÷ng kiÕn thøc vÒ m«i tr­­êng vµ b¶o vÖ m«i tr­­êng, ph¸t huy nh÷ng hiÓu biÕt vµ kü n¨ng cña trÎ, h×nh thµnh nh÷ng c¬ së ban ®Çu cña ý thøc b¶o vÖ m«i tr­­êng cho trÎ lµ v« cïng cÇn thiÕt ë tr­­êng còng nh­­ ë nhµ cÇn t¹o ®iÒu kiÖn cho trÎ lµm quen víi m«i tr­­êng, gi¸o dôc trÎ yªu mÕn vµ b¶o vÖ m«i tr­­êng sèng ngay xung quanh trÎ. Nh÷ng t×nh c¶m vµ nh÷ng thãi quen tèt ®Ñp ®èi víi m«i tr­­êng cña trÎ b©y giê sÏ trë thµnh lèi sèng cña con ng­­êi tr­­ëng thµnh trong t­­¬ng lai.

**4. Kết quả**

**4.1: Đối với giáo viên**

Qua một năm học thực hiện chương trình giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ của lớp mình tôi thu được một số kết quả như sau :

- Tôi thấy mình gần gũi hơn với trẻ, thân thiện hơn với trẻ. Tôi thấy được ý thức bảo vệ môi trường của mỗi trẻ ngày một tốt hơn .

- Thấy được vai trò quan trọng của mình đối với trẻ trong mọi hoạt động. Tuy chỉ là một phần rất nhỏ trong mọi hoạt động của trẻ nhưng là một phần không thể thiếu.

- Qua việc giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ còn giúp cho tôi hiểu sâu hơn nữa về tác dụng môi trường sống đó với mỗi chúng ta , và tôi cùng thấy mình cần phải ý thức hơn nữa về việc trau đồi kiến thức bảo vệ môi trường và giáo dực trẻ nhiều hơn nữa cũng như tuyên truyền cho cộng đông xung quanh về ý thức bảo bệ môi trường .

**4. 2:Đối với trẻ**

+ Trẻ đã có hành vi tốt để bảo vệ môi trường: Không vứt rác bừa bãi ở nơi công cộng, khi có nhu cầu vứt rác mang rác tới thùng vứt hoặc vứt rác vào nơi quy định, khi nhìn thấy rác ở nơi công cộng trẻ đã biết nhặt cho vào thùng rác….

+ Ngoài ra trẻ còn biết nhắc nhở khi nhìn thấy người khác xả rác bừa bãi, biết nhắc nhở người lớn không hút thuốc ở nơi công cộng và biết nói hút thuốc lá có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng tới môi trường.

+ Trẻ còn rất hào hứng tham gia các hoạt động trực nhật khi được yêu cầu.

**Bảng so sánh kết quả**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số trẻ** | **Biết chăm sóc và bảo vệ cây** | | **Biết giữ gìn trật tự vệ sinh công cộng, vệ sinh trường lớp** | | **Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định** | | **Không vứt rác ra đường, biết gom rác bỏ vào thùng** | |
| Chưa áp dụng BP | Sau khi áp dụng BP | Chưa áp dụng BP | Sau khi áp dụng BP | Chưa áp dụng BP | Sau khi áp dụng BP | Chưa áp dụng BP | Sau khi áp dụng BP |
| 30 | 20/41  Đạt  50% | 39/41  đạt 95% | 15/41 đạt 37% | 35/41 đạt 85% | 23/41 đạt 56% | 41/41 đạt 100% | 25/41 đạt 61% | 40/41 đạt 98% |
| **Tổng số trẻ** | **Phân biệt được những hành động đúng, hành động sai với môi trường** | | **Biết tiết kiệm nước khi sử dụng** | | **Nhắc nhở người lớn không xả rác bừa bãi** | |  | |
|  | Chưa áp dụng BP | Sau khi áp dụng BP | Chưa áp dụng BP | Sau khi áp dụng BP | Chưa áp dụng BP | Sau khi áp dụng BP |  | |
| 30 | 22/41 đạt 54% | 39/41 đạt 95% | 15/41 đạt 37% | 40/41 đạt 98% | 15/41 đạt 37% | 35/41 đạt 85% |

Nhìn vào bảng thống kê tôi thấy rất phấn khởi, đây là niềm động viên khích lệ tôi cố gắng hơn nữa trong năm học tiếp theo.

**4.3: Đối với phụ huynh**

+ Các phụ huynh cũng tâm sự với tôi sau khi sử dụng bài học bảo vệ môi trường cho con họ cũng cảm thấy được sự thay đổi của con rất rõ rệt . Họ không còn phải quát mắng con nhiều về việc côn luôn vứt rác bừa bãi và mở nước chảy tự do … như ngày trước nữa, họ thấy chúng tự giác hơn trong mọi việc, biết tự học, biết giúp đỡ bố mẹ một số công việc nhà vừa sức như dọn dẹp nhà cửa, lau bàn ……

+ Tôi và phụ huynh đã sưu tầm và sáng tác nhiều bài thơ, câu chuyện về giáo dục hành vi lễ giáo cho trẻ.

**III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

1. **Ý nghĩa của sáng kiến kinh nghiệm**

Giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mÇm non là vô cùng quan trọng . Thông qua hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường có thể phát triển nhận thức của trẻ về thế giới xung quanh . Giúp trẻ có một ý thức nền tảng về bảo vệ môi trường từ đó phát triển ở trẻ những suy nghĩ những hành động cho tương lại ,trẻ có thể có nhuwngc mơ ước những hoài bão để sau này trở thành những người chủ nhân của môi trường sống của trẻ .

ý nghÜa gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­­êng mÇm non cã vai trß quan träng gióp trÎ cã kü n¨ng sèng vµ nh÷ng hµnh vi, trÎ tù kh¼ng ®Þnh m×nh, nhËn thøc ®­îc kh¶ n¨ng cña m×nh gãp phÇn tham gia vµo c«ng viÖc lao ®éng thùc sù cña ng­êi lín vµ c¸c b¹n cïng tuæi nh»m b¶o vÖ m«i tr­êng gia ®×nh vµ tr­­êng mÇm non lu«n s¹ch ®Ñp.

TrÎ biÕt ph©n bÞªt m«i tr­­êng s¹ch vµ m«i tr­êng bÞ « nhiÔm, trÎ hiÓu mét sè vÞªc lµm ®Ó lµm cho m«i tr­­êng s¹ch ®Ñp nh­ biÕt cÊt dän ®å ch¬i gän gµng ng¨n n¾p, biÕt tiÕt kiÖm, n­­íc trong sinh ho¹t, biÕt gi÷ im lÆng, kh«ng g©y ån, kh«ng vøt r¸c tuú tiÖn.

B¶o vÖ m«i tr­­êng nh÷ng ho¹t ®éng gi÷ cho m«i tr­­êng trong lµnh, s¹ch ®Ñp, ®¶m b¶o c©n b»ng sinh th¸i, ng¨n chÆn kh¾c phôc nh÷ng hËu qu¶ xÊu do con ng­­êi g©y ra. V× vËy b¶o vÖ m«i tr­­êng lµ nhiÖm vô cña tÊt c¶ mäi ng­­êi.

**2. Việc áp dụng và khả nãng phát triển sáng kiến kinh nghiệm**

Sáng kiến **" *Mét sè kinh nghiÖm gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­êng cho trÎ mÉu gi¸o 4 – 5 tuæi*"** tôi áp dụng vào trẻ lớp tôi có sự chuyển biến rõ rệt. Trẻ ngoan ngoãn, có ý thức bảo vệ môi trường như: Không vứt rác bừa bãi, biết chăm sóc bảo vệ cây, con vật, hoa..., biết nhắc nhở mọi người xung quanh có ý thức bảo vệ môi trường. Và được nhân rộng trong toàn trường

**3. Bài học kinh nghiệm**

- Nghiên cứu tham khảo tài liệu, không ngừng bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn. Cô giáo phải là tấm gương sáng về giữ gìn và bảo vệ môi trường để trẻ noi theo.

- Với vai trò là người giáo viên, người hướng dẫn trẻ, tôi luôn tìm hiểu kỹ và sâu sắc vai trò của môi trường trong cuộc sống của con người. Để từ đó tôi tìm ra những phương hướng, biện pháp tích cực và triệt để nhất để bảo vệ môi trường.

- Luôn nhận thức được bảo vệ môi trường và hướng người khác bảo vệ môi trường là vấn đề cấp bách.

- Nhận thức đúng đắn việc sử dụng các nguồn tài nguyên (nước, điện) một cách hiệu quả hợp lý là quyền và nghĩa vụ của bản thân, mang lại lợi ích cho bản thân.

- Luôn tìm tòi và khám phá các cách sử dụng và tái chế các nguyên vật liệu cũ để làm thành các công cụ dạy học và các đồ dùng đồ chơi.

- Giáo viên trao đổi thường xuyên với phụ huynh về những sản phẩm mà trẻ làm được, vận động phụ huynh đóng góp những nguyên vật liệu cũ để cho trẻ được phát huy sự sáng tạo của mình.

- Gi¸o viªn thùc sù yªu nghÒ, mÕn trÎ, cã n¨ng lùc s­ ph¹m hiÓu râ tÇm quan träng cña vÞªc b¶o vÖ m«i tr­­êng.

- Cã sù hiÓu biÕt cã kü n¨ng ph­­¬ng ph¸p d¹y trÎ b¶o m«i tr­­êng

- B¶n th©n lu«n t×m tßi s¸ng t¹o trong ph­­¬ng ph¸p d¹y trÎ gióp trÎ tiÕp thu vµ thùc hiÖn mét c¸ch tÝch cùc nhÊt.

- Sö dông c¸c h×nh thøc ph­­¬ng ph¸p gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­­êng cho trÎ gióp trÎ cã nh÷ng hiÓu biÕt ban ®Çu vÒ m«i tr­­êng sèng cña b¶n th©n nãi riªng vµ ng­­êi th©n nãi chung.

- Gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­­êng tÝch hîp ë c¸c néi dung gi¸o dôc

- Xö lý c¸c t×nh huèng gióp trÎ cã ý thøc h¬n trong viÖc gi¸o dôc b¶o vÖ m«i tr­­êng.

- T¹o ®iÒu kiÖn tèt ®Ó trÎ cã kh¶ n¨ng t­­ duy, ph¸t triÓn tèt dùa vµo héi thi ***“BÐ víi an toµn giao th«ng vµ gi¸o dôc trÎ b¶o vÖ m«i tr­uwêng”.***

- Kết hợp với phụ huynh rèn cho trẻ có ý thức bảo vệ môi trường ở mọi lúc mọi nơi.

**4. Đề xuất**

***4.1 Đối với ngành giáo dục.***

- Tổ chức bồi dường thường xuyên cho các giáo viên Mầm non về kiến thức môi trường xung quanh và bảo vệ môi trường để giúp giáo viên nắm bắt, tiếp cận những vấn đề đổi mới.

- Tổ chức các nội dung thi dạy để các giáo viên có điều kiện phát huy trao đổi, rút kinh nghiệm về khả năng tổ chức cũng như sử dụng các biện pháp dạy học phù hợp.

Bổ sung hỗ trợ tài liệu mới trong và ngoài nước để giáo viên được học hỏi, tiếp cận những cái mới.

***4.2 Đối với nhà trường.***

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham quan, học hỏi dự giờ những tiết dạy mẫu, dạy giỏi để nâng cao trình độ.

- Khuyến khích giáo viên viết sáng kiến kinh nghiệm để giáo viên trong trường học hỏi lẫn nhau.

- Cần trang bị đầy đủ vật chất, đồ dùng dạy học cho cô và trẻ.

***4.3 Đối với giáo viên.***

- Tích cực học tập, học hỏi để nâng cao trình độ tay nghề.

- Chịu khó sưu tầm, nghiên cứu để tìm những hình thức tổ chức cũng như các biện pháp dạy học phù hợp nhất

- Kết hợp với phụ huynh để có biện pháp giáo dục trẻ một cách tốt nhất ở gia đình và nhà trường.

Trên đây là một số kinh nghiệm của tôi đưa ra còn nhiều hạn chế mong được các cấp lãnh đạo bổ xung và cộng nhận kinh nghiệm để tôi có thể đưa ra được những biện pháp giáo dục trẻ bảo vệ môi trường một cách tốt nhất .

***Tôi xin trân thành cảm õn!***

**IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1, Tạp chí giáo dục mầm non

2, Hướng dẫn thực hiện chương trình chăm sóc – giáo Lê Thị Ánh Tuyết –

dục trẻ mẫu giáo nhỡ

3, Tâm lý học đại cương ( NXB Hà Nội) Nguyễn Quang Uẩn

4, Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non Nguyễn Ánh Tuyết

5, Tài liệu tập huấn cho giáo viên

6, Tạp chí về giáo dục bảo vệ môi trường. Mạng Internet

**PHỤ LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung đề mục** | **Trang** |
| **I. ĐẶT VẤN ĐỀ** | **1** |
| **II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ** | **3** |
| **1. Cõ sở lý luận** | **3** |
| **2. Cõ sở thực tiễn** | **4** |
| **2.1. Thuận lợi** | **4** |
| **2.2. Khó khăn** | **5** |
| **3. Biện pháp thực hiện** | **6** |
| **3.1: Biện pháp 1: Khảo sát tình hình thực tế- Đưa giáo dục bảo vệ môi trường vào giờ đón trẻ.** | **6** |
| **3.2: Biện pháp 2: Kết hợp với phụ huynh để giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ** | **7** |
| **3.3: Biện pháp 3 : Bồi dưỡng nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường** | **8** |
| **3.4: Biện pháp 4: Xây dựng nếp sống lành mạnh cho trẻ** | **8** |
| **3.5: Biện pháp 5: Xây dựng kế hoạch giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ thông qua các hoạt động ( Học, vui chơi, lao động tập thể, giờ ăn, hoạt động ngoài trời, hoạt động chiều…)** | **9** |
| **3.6: Biện pháp 6: Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường qua những nội quy đơn giản và gần gũi với trẻ** | **20** |
| **3.7: Biện pháp 7: Làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo** | **21** |
| **3.8: Biện pháp 8: Một số hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cụ thể** | **21** |
| **4. Kết quả** | **26** |
| **4.1. Đối với giáo viên** | **26** |
| **4.2. Đối với trẻ** | **26** |
| **4.3. Đối với phụ huynh** | **27** |
| **III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ** | **28** |
| 1. **Ý nghĩa của sáng kiến kinh nghiệm** | **28** |
| 1. **Việc áp dụng và khả năng phát triển sang kiến kinh nghiệm** | **28** |
| 1. **Bài học kinh nghiệm** | **28** |
| 1. **Ðề xuất, kiến nghị** | **29** |